

Số: 20 /2016/NQ-HĐND

Khánh Hòa, ngày 13 tháng 12 năm 2016

NGHỊ QUYẾT

**Về việc quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định báo cáo
đánh giá tác động môi trường; đề án bảo vệ môi trường chi tiết
trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HOÀ
KHOÁ VI, KỲ HỌP THỨ 3**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Xét Tờ trình số 7826/TTr-UBND ngày 04 tháng 9 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 72/BC-HĐND ngày 01 tháng 11 năm 2016 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; đề án bảo vệ môi trường chi tiết trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa như sau:

1. Đối tượng nộp phí:

Các tổ chức, cá nhân là chủ dự án đầu tư thuộc đối tượng lập báo cáo đánh giá tác động môi trường; đề án bảo vệ môi trường chi tiết.

2. Cơ quan thu phí:

a) Chi cục Bảo vệ môi trường;

b) Ban quản lý Khu kinh tế Vân Phong.

3. Mức thu phí:

a) Đối với phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; đề án bảo vệ môi trường chi tiết lần đầu:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Tổng vốn đầu tư (tỷ VNĐ)	≤ 50	>50 và ≤ 100	>100 và ≤ 200	>200 và ≤ 500	>500
Nhóm 1. Dự án xử lý chất thải và cải thiện môi trường	5,0	6,5	12,0	14,0	17,0
Nhóm 2. Dự án công trình dân dụng	6,9	8,5	15,0	16,0	25,0
Nhóm 3. Dự án hạ tầng kỹ thuật	7,5	9,5	17,0	18,0	25,0
Nhóm 4. Dự án nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản	7,8	9,5	17,0	18,0	24,0
Nhóm 5. Dự án Giao thông	8,1	10,0	18,0	20,0	25,0
Nhóm 6. Dự án Công nghiệp	8,4	10,5	19,0	20,0	26,0
Nhóm 7. Dự án khác (không thuộc nhóm 1,2,3,4,5,6)	5,0	6,0	10,8	12,0	15,6

b) Đối với phí thẩm định lại báo cáo đánh giá tác động môi trường; đề án bảo vệ môi trường chi tiết trong trường hợp thẩm định không đạt yêu cầu: bằng 50% mức thu phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; đề án bảo vệ môi trường chi tiết lần đầu.

4. Chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thu được:

a) Phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; đề án bảo vệ môi trường chi tiết là khoản thu thuộc ngân sách nhà nước; cơ quan thu phí được để lại 100% trên tổng số tiền thu phí để bù đắp chi phí quản lý, phục vụ việc thực hiện công tác thẩm định.

b) Các nội dung khác liên quan đến việc kê khai, thu, nộp, quản lý và sử dụng phí được thực hiện theo Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06 tháng 11 năm 2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật quản lý thuế; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật quản lý thuế và Nghị định số 83/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ; Nghị định số

120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và lệ phí.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 15/2007/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2007 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa về phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

3. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa Khóa VI Kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 13 tháng 12 năm 2016, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2017./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tài chính;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVBQPPL);
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH, Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- VP Tỉnh ủy, các ban Đảng;
- VP HĐND, VP UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm Công báo tỉnh (2 bản);
- Lưu: VT, KhN.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Tấn Tuân